

Số: **2217** /QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày **23** *tháng 9 năm 2011*

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mẫu đăng ký đề xuất mô hình nhân rộng kết quả đề tài và Tiêu chí
đánh giá đề xuất mô hình nhân rộng kết quả đề tài thuộc Dự án
Khoa học công nghệ Nông nghiệp vốn vay ADB.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của chính phủ về sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 1 năm 2008 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 471/QĐ-BNN-KHCN ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt dự án Khoa học Công nghệ Nông nghiệp vốn vay Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB);

Căn cứ Quyết định số 455/QĐ-BNN-DANN ngày 01 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phân cấp thực hiện dự án Khoa học Công nghệ Nông nghiệp vốn vay Ngân hàng phát triển Châu Á;

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-BNN-KHCN ngày 20 tháng 6 năm 2008 về việc Ban hành Quy định việc tổ chức thực hiện Tiểu Hợp phần "Chương trình nghiên cứu nông nghiệp hướng tới khách hàng" thuộc Dự án khoa học công nghệ Nông nghiệp vốn vay ADB;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-BNN-KHCN ngày 16 tháng 01 năm 2009 và Quyết định số 2359/QĐ-BNN-KHCN ngày 20 tháng 8 năm 2009 về việc Phê duyệt Danh mục đề tài nghiên cứu Khoa học công nghệ, Tiểu Hợp phần 1 "Chương trình nghiên cứu Nông nghiệp hướng tới khách hàng" thuộc Dự án khoa học công nghệ Nông nghiệp vốn vay ADB, giai đoạn 2009 -2011;

Xét biên bản họp giữa Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Ban quản lý Dự án khoa học công nghệ Nông nghiệp, Vụ Tài chính, Trung tâm khuyến nông Quốc gia ngày 07 tháng 9 năm 2011.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này mẫu đăng ký đề xuất mô hình

nhân rộng kết quả đề tài và Tiêu chí đánh giá đề xuất mô hình nhân rộng kết quả đề tài thuộc Dự án Khoa học công nghệ Nông nghiệp vốn vay ADB, giai đoạn 2009 - 2011 (Phụ lục kèm theo)

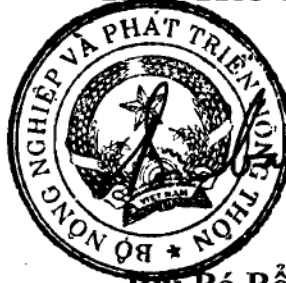
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Giám đốc Ban quản lý dự án Trung ương Dự án Khoa học công nghệ Nông nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Bá Bổng

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục 1: BẢN ĐĂNG KÝ ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH NHÂN RỘNG KẾT QUẢ
ĐỀ TÀI ADB, NĂM 2012**

(Kèm theo Quyết định số 2217/QĐ-BNN-KHCN ngày 23 tháng 9 năm 2011
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



.....
.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..... Ngày..... thángnăm 2011

**BẢN ĐĂNG KÝ
ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH NHÂN RỘNG KẾT QUẢ ĐỀ TÀI THUỘC DỰ ÁN
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP VỐN VAY ADB, NĂM 2012**

PHẦN 1. Thông tin chung và kết quả thực hiện đề tài

1.1. Thông tin chung

Tên đề tài:	
--------------------	--

Tên chủ nhiệm đề tài		Giới tính :
Tên cơ quan/tổ chức		
Điện thoại		
Fax		
Email		
Tên đơn vị đề xuất mở rộng mô hình		
Tên đơn vị cộng tác thực hiện mô hình (nếu có)		
Thời gian thực hiện mô hình (từ tháng ... đến tháng .../2012)		
Địa điểm thực hiện mô hình		

1.2. Tóm tắt kết quả nghiên cứu/đầu ra và tác động của đề tài (từ năm 2009 -2011)

a) Kết quả chính của đề tài nghiên cứu: Nêu rõ số lượng, chỉ tiêu chất lượng sản phẩm của đề tài.

b) Tác động của đề tài:

- Hiệu quả kinh tế của sản phẩm /kỹ thuật mới so với đối chứng (lãi thuần, giảm đầu tư...);
- Hiệu quả/tác động về xã hội và giới (Đáp ứng nhu cầu người nghèo và phụ nữ, tăng thu nhập cho nông hộ.....);
- Hiệu quả/tác động về môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu (cải thiện môi trường, thích ứng hoặc giảm thiểu biến đổi khí hậu, tiết kiệm nước.....);
- Các hiệu quả/tác động khác (nếu có) ;

PHẦN 2. Mô tả về mô hình nhân rộng kết quả đề tài

2.1 Tính cấp thiết của việc thực hiện mô hình

Viết ngắn gọn về lý do/tính cấp thiết cần phải tiến hành mô hình nhân rộng kết quả đề tài, vấn đề đặt ra cần giải quyết, lợi ích mô hình trình diễn mang lại.

2.2 Mục tiêu của mô hình

Nêu các mục tiêu cụ thể của việc thực hiện mô hình

2.3. Nội dung và phương pháp xây dựng mô hình

Trình bày các nội dung cần thực hiện của mô hình và phương pháp

2.4. Quy mô của mô hình và kết quả dự kiến

- Nêu quy mô của mô hình (số ha, con., số hộ tham gia.....)
- Kết quả dự kiến của mô hình, sản lượng của sản phẩm chính của mô hình , lợi ích mang lại cho đối tượng hưởng lợi , ứng dụng kết quả của mô hình

2.5. Đơn vị cộng tác thực hiện, Đơn vị đề nghị mở rộng mô hình,

Nêu các tổ chức/cá nhân đồng ý phối hợp để thực hiện mô hình (nếu có) và tên tổ chức của địa phương (huyện/xã/hợp tác xã hoặc Hội nông dân....) đề nghị nhân rộng mô hình.

2.6. Đánh giá tác động của mô hình

a) Tác động môi trường

Nêu những tác động/ảnh hưởng tốt và không tốt tới môi trường khi tiến hành thực hiện mô hình và khả năng thích ứng/giảm thiểu các tác động biến đổi khí hậu của kỹ thuật thực hiện mô hình.

b) Các vấn đề về giới và xã hội

Nêu những tác động của mô hình đối với các vấn đề về giới và xã hội.(góp phần tăng thu nhập, chi phí thấp, thích hợp với điều kiện người nghèo và sự tham gia của phụ nữ...)

2.7. Cam kết của nông dân :

1/

Dự án chỉ hỗ trợ về kỹ thuật (tập huấn, tham quan, hướng dẫn kỹ thuật, đi lại). Nông dân tự nguyện đóng góp 100% chi phí đầu vào (giống, phân bón..) và công lao động (thông qua việc đề nghị và xác nhận của tổ chức địa phương).

PHẦN 3. Dự toán kinh phí mô hình

Đơn vị: Triệu đồng

<i>TT</i>	<i>Các khoản chi</i>	<i>Số tiền</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Công chi đạo kỹ thuật		
2	Đào tạo, tập huấn		
3	Đi lại/xăng xe, công tác phí		
4	Chi khác		
	Tổng		

Ghi chú:

- Dự toán chi tiết và cụ thể cho từng hoạt động.
- Dự án hỗ trợ tối đa 200.000.000đ/đề tài để thực hiện mô hình nhân rộng kết quả đề tài.
- Kèm theo giấy đề nghị của đơn vị cộng tác thực hiện (nếu có) và giấy đề nghị của tổ chức địa phương đề nghị thực hiện mô hình nhân rộng kết quả đề tài.

PHẦN 4. Xác nhận của cơ quan/tổ chức đăng ký đề xuất mô hình

....., ngày tháng năm.....

Người đăng ký mô hình
(Họ tên và chữ ký)

Cơ quan đăng ký chủ trì
(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

1/

Phụ lục 2: TIÊU CHUẨN VÀ GIÁ ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH NHÂN RỘNG
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI THUỐC ĐU AN KHCN NÔNG NGHIỆP VỐN VAY ADB
 (Kèm theo Quyết định số **2217** /QĐ-BNN-KHCN ngày **23** tháng 9 năm 2011
 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Các tiêu chí	Điểm	Điểm đánh giá
A	LÀ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI	30	
1	Năng suất (cây trồng, vật nuôi...) tăng so với đối chứng	15	
	Tăng $\geq 20\%$	15	
	Tăng $\geq 15\%$	12	
	Tăng $\geq 10\%$	10	
2	Tăng lợi nhuận (lãi thuần) so với đối chứng	15	
	Tăng $\geq 20\%$	15	
	Tăng $\geq 15\%$	12	
	Tăng $\geq 10\%$	10	
B	MÔ HÌNH ĐÁP ỨNG NHỮNG NHU CẦU ĐƯỢC ƯU TIÊN.	40	
3	Đáp ứng được nhu cầu của nông dân nghèo ở vùng sâu và vùng xa	10	
	Góp phần đảm bảo an ninh lương thực và cải thiện đời sống của nông dân nghèo	10	
4	Thích ứng hoặc giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu	10	
	Giảm lượng phân hóa học, thuốc bảo vệ thực vật, tăng trọng ... $\geq 10\%$; hoặc theo VietGAP	4	
	Chống chịu tốt với điều kiện ngoại cảnh và dịch bệnh	6	
5	Cải thiện môi trường mang tính bền vững	10	
	Không gây ô nhiễm môi trường sản xuất hoặc góp phần cải thiện môi trường	4	
	Giảm thoái hóa đất, cải thiện độ phì nhiêu của đất và dùng phân hữu cơ, tái sử dụng sản phẩm phụ để sản xuất phân bón.....	4	
	Bảo tồn hay phục tráng các giống cây trồng và vật nuôi bản địa (đa dạng sinh học)	2	
6	Góp phần tăng thu nhập cho các hộ dân	10	
	Tăng $\geq 20\%$	10	
	Tăng $\geq 15\%$	8	
	Tăng $\geq 10\%$	6	

12

TT	Các tiêu chí	Điểm	Điểm đánh giá
C	MÔ HÌNH DỄ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI NÔNG DÂN	20	
7	<i>Phù hợp với nguồn lực (lao động, đất, vốn, kỹ năng và năng lực của người dân tại địa phương)</i>	10	
	Phù hợp nguồn vốn, lao động, đất cho nông dân và những người sử dụng khác.	5	
	Phù hợp với kỹ năng và năng lực cho nông dân và đối tượng sử dụng khác	5	
8	<i>Đầu tư chi phí thấp hoặc không tăng thêm chi phí</i>	10	
	Giảm chi phí đầu tư so với đối chứng 10-15%	10	
	Không tăng chi phí đầu tư so với đối chứng	7	
D	MÔ HÌNH ĐƯỢC SỰ CHẤP NHẬN CỦA NÔNG DÂN	10	
9	<i>Tạo hoặc góp phần tạo sự liên kết thị trường cho nông dân</i>	5	
	Tạo hoặc góp phần tạo sự liên kết với các doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm	5	
	Sản phẩm nghiên cứu được nhiều người tiêu dùng ưa chuộng	3	
10	<i>Sản phẩm nghiên cứu dễ dàng chuyển giao vào sản xuất</i>	5	
	Nông dân sẵn sàng đầu tư đầu vào để tham gia thực hiện mô hình nhân rộng	5	
	Sản phẩm nghiên cứu được địa phương đánh giá tốt và sẽ áp dụng	3	
	Tổng điểm	100	

Ghi chú :

1. Đề xuất phải thoả mãn 3 tiêu chuẩn sau mới được tham gia tuyển chọn (hay gọi là đề xuất hợp lệ):

- Mô hình nhân rộng kết quả đề tài nghiên cứu được áp dụng tại đồng ruộng của nông dân và có nông dân tham gia/quản lý
- Dự án chỉ hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động về kỹ thuật (tập huấn, tham quan, hướng dẫn kỹ thuật.....) không hỗ trợ chi phí đầu vào (giống, vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật...)
- Có đề nghị và xác nhận của địa phương (huyện/xã/hợp tác xã) thực hiện mô hình.

2. Đề xuất có số điểm bình quân của Hội đồng đạt từ 70 điểm trở lên mới được xem xét lựa chọn. Việc lựa chọn các đề xuất để hỗ trợ thực hiện theo dựa theo số điểm đánh giá bình quân từ cao xuống thấp, cho đến khi lựa chọn được đủ số lượng.

1/2